

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỊNH HOÁ
TỈNH THÁI NGUYÊN**

Bản án số: 21/2021/HS-ST

Ngày 10/6/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH HOÁ, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thiện Hoàng;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lương Thị Bông - Ủy viên thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, nguyên Phó bí thư Huyện đoàn Đ;

2. Ông Hoàng Đức Thủy – Cán bộ tư pháp xã PC, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Diễm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đại Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 10/6/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên, Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2021/HSST ngày 10 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2021/QĐXXST- HS, ngày 27/5/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn Tr**, (Tên gọi khác: Không), sinh ngày: 01/9 /1995 tại huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm LN, xã KM, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Sán Chí; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Ch và bà Nguyễn Thị M; có vợ là Ngô Thị Đ và 01 con sinh năm 2017.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/4/2021 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. (có mặt).

*** Bị hại:**

- Ngô Thị Hoàng H, sinh ngày 29/4/2004. Nơi cư trú: Xóm LM, xã PC, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên (*có mặt*).

** Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

- Ông Ngô Gia Trần T, sinh năm: 1964. Nơi cư trú: Xóm LM, xã PC, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên (*có mặt*).

** Đại diện Tr Trung học phổ thông Đ, tỉnh Thái Nguyên:*

Ông Dương Văn T, Bí thư Chi đoàn Tr Trung học phổ thông Đ, tỉnh Thái Nguyên.

** Người làm chứng:*

- Ông Ngô Gia Trần T, sinh năm: 1964. Nơi cư trú: Xóm LM, xã PC, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên (*có mặt*).

- Chị Ngô Thị Đ, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Xóm LM, xã PC, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên (*có mặt*).

NHẬN THẤY

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau.

Nhà bị cáo Trần Văn Tr ở và nhà ông Ngô Gia Trần Tấn ở xóm Làng Mới, xã PC, huyện Đ là hàng xóm và có quan hệ gia đình với nhau vì vậy thỉnh thoảng Tr có sang nhà ông Tấn chơi. Khoảng 09 giờ, ngày 07/01/2021 Tr ở nhà nhìn sang nhà ông Tấn thấy cửa nhà Khóa, biết không có ai ở nhà nên Tr nảy sinh ý định trộm cắp tài sản đem bán lấy tiền tiêu xài. Tr đi ra phía sau nhà, trèo qua tường rào sang nhà ông Tấn, thấy cửa phía sau nhà ông Tấn không khóa, Tr đẩy cửa vào trong nhà đi vào gian bếp không thấy có tài sản gì, Tr đi vào phòng ngủ của cháu Hạ. Khi vào trong phòng, quan sát thấy trên bàn học kê sát tường có 01 (một) hộp sạc màu trắng, bên trong có 02 tai nghe không dây màu trắng nhãn hiệu Airpoid 2, Tr liền lấy chiếc hộp và tai nghe cho vào trong túi quần đang mặc rồi Tr tiếp tục lấy 01 (một) chiếc váy màu đen để trên giường ngủ cháu Hạ và mở tủ lục lấy trộm 02 (hai) chiếc áo màu trắng của cháu Hạ rồi quay lại lối cũ đi về nhà. Về đến nhà Tr cất giấu chiếc váy và 02 (hai) chiếc áo dưới gầm giường phòng ngủ (sát gian bếp), còn chiếc hộp và tai nghe không dây, Tr cất giấu ở nóc màn của phòng ngủ. Về phía cháu Hạ sau khi đi học về nhà phát hiện bị mất 01 (một) hộp sạc màu trắng, bên trong có 02 tai nghe không dây màu trắng nhãn hiệu Airpoid 2 để trên bàn học; 01 (một) chiếc váy màu đen để trên giường ngủ và 02 (hai) chiếc áo màu trắng để trong tủ đã báo cho ông Tấn biết và qua định vị biết là tai nghe đang ở bên nhà bị cáo Tr. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, khi ông Tấn và cháu Hạ sang nhà hỏi Tr có lấy trộm tài sản của cháu Hạ (tai nghe, quần áo) không thì Tr không nhận, khi ông Tấn nói mời Công an đến làm việc thì Tr nhận được lấy trộm 01 (một) hộp sạc màu trắng, 02

tai nghe không dây màu trắng nhãn hiệu Airpoid 2 và chỉ cho chị Ngô Thị Đại, ông Tấn, cháu Hạ xuống kiểm tra lấy được tài sản cháu Hạ bị mất Tr cất giấu ở nóc màn của phòng ngủ tuy nhiên Tr không nhận được trộm quần áo của cháu Hạ nên ông Tấn mời Công an xã PC đến làm việc, khi chị Đại kiểm tra dưới gầm giường phòng ngủ thì phát hiện thấy 02 (hai) chiếc áo trắng và 01 (một) chiếc váy màu đen Tr trộm của cháu Hạ, Công an xã PC đã lập biên bản vụ việc, tạm giữ đồ vật tài liệu, còn Tr bỏ đi, sau đó về nhà mẹ đẻ ở xóm Na Lúa, xã KM, huyện ĐH ở. Đến ngày 10/01/2021 Công an xã PC triệu tập đến làm việc và Tr đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của cháu Hạ như đã nêu trên. Công an xã PC lập biên bản, chuyển giao hồ sơ cho Công an huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 02/KL-ĐG ngày 14/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân huyện Đ kết luận: 01 tai nghe không dây, bao gồm 01(một) hộp sạc và 02 (hai) chiếc tai nghe bên trong hộp sạc có số sê ri: GFHYG24TJMMTAL, mua mới tháng 12 năm 2020, cũ đã qua sử dụng có giá trị là: 3.120.000đ (ba triệu một trăm hai mươi nghìn đồng). Đối với 01 (một) chiếc váy nữ màu đen và 02 (hai) chiếc áo nữ màu trắng, do tài sản đã qua sử dụng và không rõ nhãn hiệu nên Hội đồng định giá không tiến hành xác định giá trị tài sản (BL 34; 35).

Tại bản cáo trạng số: 20/CT-VKSĐH ngày 08/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên, truy tố bị cáo Trần Văn Tr ra trước Toà án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên để xét xử về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn ở trên và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Văn Tr phạm tội "Trộm cắp tài sản";

Về hình phạt chính đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn Tr từ 09 tháng đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 05/4/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, vì bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập gì ổn định, không khả thi.

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Tài sản bị cáo trộm cắp đã trả lại cho bị hại quản lý, sử dụng. Bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, vì vậy không đặt ra xem xét, giải quyết.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Phản tranh luận: Bị cáo, bị hại không có tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử cho mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng hành vi, trình tự tố tụng hình sự. Các tài liệu, chứng cứ được thu thập khách quan, đúng quy định của pháp luật. Không có khiếu nại, kiến nghị gì các văn bản tố tụng. Đảm bảo sự nghiêm minh trong quá trình giải quyết vụ án.

[2]. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo Tr thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng về thời gian, đặc điểm tài sản bị mất trộm, vật chứng của vụ án và các tài liệu chứng cứ khác cơ quan điều tra đã thu thập được khách quan có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 09 giờ, ngày 07/01/2021 khi đang ở nhà phát hiện thấy nhà hàng xóm liền kề là nhà ông Ngô Gia Trần Tấn ở xóm Làng Mới, xã PC, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, khóa cửa ngoài đi vắng không có người trông coi, bị cáo Tr đã có hành vi lén lút trèo qua tường nhà, thấy cửa sau nhà không khóa Tr đẩy cửa vào, đi qua gian bếp vào phòng ngủ của cháu Ngô Thị Hoàng Hạ trộm cắp tài sản gồm của cháu Hạ gồm 01 tai nghe không dây nhãn hiệu Airpod 2, màu trắng, bao gồm 01(một) hộp sạc và 02 (hai) chiếc tai nghe bên trong hộp sạc có số sê ri: GFHYG24TJMMTAL có giá trị là 3.120.000đ (ba triệu một trăm hai mươi nghìn đồng) và 01 (một) chiếc váy nữ màu đen và 02 (hai) chiếc áo nữ màu trắng đã cũ không xác định được giá trị.

Hành vi nêu trên của bị cáo Tr đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ...thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Do đó, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn ở trên và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Xét tính chất, hành vi của bị cáo thấy rằng:

Do lười lao động, nhưng lại muốn có tiền ăn tiêu, phục vụ nhu cầu cá nhân nên ngày 07/01/2021 bị cáo đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác với giá trị tài sản là 3.120.000đ (ba triệu một trăm hai mươi nghìn đồng) và 01 (một) chiếc váy nữ màu đen và 02 (hai) chiếc áo nữ màu

trắng đã cũ. Hành vi bị cáo đã cố ý xâm phạm đến quyền quản lý, sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật hình sự.

[4]. Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Bị cáo Tr được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là phạm tội lần đầu, thuộc Tr hợp ít nghiêm trọng, người phạm tội thành khẩn khai báo. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để bị cáo tập trung cải tạo là thỏa đáng, mới có tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội, mức hình phạt tù mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp cần thiết.

[5]. Về hình phạt bổ sung:

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập gì ổn định, không có tài sản gì có giá trị. Việc áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo là không khả thi, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[6]. Về trách nhiệm dân sự và vật chứng:

Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Vì vậy không đặt ra xem xét giải quyết.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ quy định tại Điều 259, khoản 2 Điều 260, khoản 1 Điều 268, khoản 1 Điều 269, Điều 299, 326, khoản 1 Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự. Khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn Tr phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn Tr 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam, ngày 05/4/2021.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để bảo đảm cho việc thi hành án.

2 . Không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Văn Tr.

3. Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 135,136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Văn Tr phải chịu 200.000^d (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Định Hoá;
- Công an huyện Định Hoá;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Chi cục THADS huyện Định Hoá;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thiện Hoàng